



TÀI LIỆU SINH HOẠT CHI ĐOÀN

Số tháng 4/2021

(Lưu hành nội bộ)

TỈNH TRÀ VINH



TUỔI TRẺ TRÀ VINH ĐOÀN KẾT – XUNG KÍCH – SÁNG TẠO – HỘI NHẬP – PHÁT TRIỂN

TUỔI TRẺ TRÀ VINH CHUNG TAY PHÒNG, CHỐNG DỊCH BỆNH VIÊM ĐƯỜNG HÔ HẤP CẤP COVID-19

Quy trình rửa tay 6 bước của Bộ Y tế

QUYẾT TÂM ĐẨY LÙI COVID-19

- TRONG SỐ NÀY:**
1. Học tập và làm theo lời Bác (Tr.2)
 2. Theo dòng lịch sử - ngày này năm ấy (Tr.8)
 3. Lịch sử các ngày lễ, kỷ niệm (tr.9)
 4. Định hướng công tác tuyên truyền tháng 5/2021 (Tr.22)

BIÊN TẬP: Ban Tuyên giáo Tỉnh đoàn Trà Vinh
 Điện thoại: 02942.210.888 - Email: btg.tinhdoan@travinh.gov.vn
 Website: <http://tinhdoantravinh.vn>

1. HỌC TẬP VÀ LÀM THEO LỜI BÁC

Thanh niên Việt Nam học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh gắn với tu dưỡng đạo đức suốt đời

Với quan điểm đạo đức là gốc của người cách mạng, Chủ tịch Hồ Chí Minh rất coi trọng việc giáo dục, rèn luyện đạo đức cách mạng cho đoàn viên, thanh niên. Người thường xuyên động viên tuổi trẻ tu dưỡng đạo đức, không ngừng học tập vươn lên để xứng đáng là người chủ tương lai của nước nhà. Trong lần nói chuyện với thanh niên tại Đại hội sinh viên Việt Nam lần thứ II ngày 7/5/1958, Người nhấn mạnh: *“Thanh niên bây giờ là một thế hệ vẻ vang, vì vậy cho nên phải tự giác tự nguyện mà tự động cải tạo tư tưởng của mình để xứng đáng với nhiệm vụ của mình. Tức là thanh niên phải có đức, có tài”*¹. Trong Di chúc thiêng liêng của mình, ngay sau phần nói về Đảng, Người đã căn dặn: *“Đoàn viên và thanh niên ta nói chung là tốt, mọi việc đều hăng hái xung phong, không ngại khó khăn, có chí tiến thủ. Đảng cần chăm lo giáo dục đạo đức cách mạng cho họ thành những người kế thừa xây dựng chủ nghĩa xã hội vừa “hồng” vừa “chuyên”*.

Với tầm nhìn của một lãnh tụ thiên tài, Chủ tịch Hồ Chí Minh đã chỉ rõ những điểm mạnh, điểm yếu của thanh niên và vai trò đặc biệt quan trọng của thanh niên đối với tương lai, vận mệnh của dân tộc. Thanh niên chính là lực lượng đông đảo, năng động, sáng tạo, giàu nghị lực, khát vọng và ý chí vươn lên. Tuy nhiên, do tuổi đời còn trẻ, kinh nghiệm sống chưa có nhiều, nên thường hay vấp ngã, sai lầm, Đảng, Nhà nước và hệ thống chính trị phải thường xuyên chăm lo, bồi dưỡng, giáo dục đạo đức cách mạng, phẩm chất và năng lực cho thanh niên. Đối với thanh niên, việc học tập, tu dưỡng đạo đức suốt đời phải trở thành việc làm thường xuyên, tự thân, tự giác. Để nâng cao chất lượng, hiệu quả việc tu dưỡng, rèn luyện đạo đức trong giai đoạn hiện nay, thanh niên cần tập trung thực hiện tốt một số vấn đề chủ yếu sau đây:

1. Thanh niên cần xác định rõ những nội dung tu dưỡng, rèn luyện đạo đức trong tình hình hiện nay

Trong mỗi giai đoạn cách mạng, nội hàm đạo đức để thanh niên Việt Nam tu dưỡng và rèn luyện đều có những yêu cầu cụ thể khác nhau. Theo tư tưởng Hồ Chí Minh, nội hàm đạo đức căn bản của thanh niên trong xã hội mới - xã hội chủ nghĩa chính là đạo đức cách mạng. Người chỉ rõ: *“Làm cách mạng để cải tạo xã hội cũ thành xã hội mới là một sự nghiệp rất vẻ vang, nhưng nó cũng là một nhiệm vụ rất nặng nề, một cuộc đấu tranh rất phức tạp, lâu dài, gian khổ. Sức có mạnh mới gánh được nặng và đi được xa. Người cách mạng phải có đạo đức cách mạng làm nền tảng, mới hoàn thành được nhiệm vụ cách mạng vẻ vang”*. Người nhấn mạnh: *“Nói chung thanh niên phải chuẩn bị làm người chủ nước nhà. Muốn thế phải ra sức học tập chính trị, kỹ thuật, văn hóa, trước hết phải rèn luyện và thấm nhuần tư tưởng xã hội chủ nghĩa, gạt bỏ cá nhân chủ nghĩa”*. Thanh niên phải luôn đề phòng, để tránh không rơi vào *“chủ nghĩa cá nhân”*; *“chủ nghĩa cá nhân”* sẽ đề ra

¹Hồ Chí Minh: *Toàn tập, Sđd*, tập 11, tr.399

hàng trăm thứ bệnh nguy hiểm, như: quan liêu, mệnh lệnh, bè phái, chủ quan, tham ô, lãng phí, tham danh, trục lợi, thích địa vị, quyền hành, coi thường tập thể, tự cao tự đại, độc đoán chuyên quyền. Đó “là một thứ rất gian xảo, xảo quyết; nó khéo dõ dành người ta đi xuống dốc”. Tự chung lại, theo tư tưởng của Người, đạo đức cách mạng của thanh niên được thể hiện ở các chuẩn mực khái quát sau: “*Trung với nước, hiếu với dân; Yêu thương con người, sống có nghĩa, có tình; Cần, kiệm, liêm, chính, chí công vô tư; Tinh thần quốc tế trong sáng*”. Các chuẩn mực đạo đức trên có mối quan hệ biện chứng, tác động lẫn nhau trong suốt quá trình rèn luyện của mỗi thanh niên. Yêu cầu khách quan đòi hỏi mọi thanh niên phải tu dưỡng, rèn luyện toàn diện các chuẩn mực đạo đức cách mạng, không được coi nhẹ chuẩn mực nào.

Từ nhiều năm qua, đề cụ thể hóa các chủ trương của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước trong công tác chăm lo, bồi dưỡng lý tưởng cách mạng, đạo đức, lối sống văn hóa cho thanh niên, Trung ương Đoàn TNCS Hồ Chí Minh đã triển khai nhiều văn bản chỉ đạo với nhiều nhóm giải pháp đồng bộ và toàn diện. Trong đó, việc xây dựng các tiêu chí, chuẩn mực đạo đức của thanh niên Việt Nam thời kỳ mới được đặc biệt quan tâm. Năm 2013, Trung ương Đoàn TNCS Hồ Chí Minh đã triển khai Cuộc vận động “*Xây dựng giá trị hình mẫu thanh niên Việt Nam thời kỳ mới*” với 03 tiêu chí nền tảng: “*Tâm trong - Trí sáng - Hoài bão lớn*” và được cụ thể hóa thành 12 tiêu chí cụ thể theo Kế hoạch số 131-KH/TWĐTN-BTG ngày 28/12/2018 của Ban Thường vụ Trung ương Đoàn khóa XI, đó là: (1) Có lý tưởng cách mạng, (2) Bản lĩnh vững vàng, (3) Giàu lòng yêu nước, (4) Đạo đức trong sáng, (5) Lối sống văn hóa, (6) Tuân thủ pháp luật, (7) Tiên phong hành động, (8) Sáng tạo không ngừng, (9) Học tập liên tục, (10) Có sức khỏe tốt, (11) Kỹ năng phù hợp, (12) Khát vọng vươn lên.

Như vậy, nội dung đạo đức bao trùm để thanh niên Việt Nam tu dưỡng, rèn luyện trong giai đoạn hiện nay chính là “*Tâm trong - Trí sáng - Hoài bão lớn*”, trong đó, “*Tâm trong*” được xác định là căn bản trong rèn luyện, tu dưỡng đạo đức của thanh niên. “*Tâm trong*” là nói đến nhân cách, bản lĩnh chính trị. Người thanh niên có “*Tâm trong*” được biểu hiện ở 10 điểm căn bản như sau:

- Có tinh thần yêu nước, sẵn sàng cống hiến, hy sinh vì sự phát triển phồn thịnh của đất nước, vì hạnh phúc của nhân dân.
- Luôn vững niềm tin, sắt son với mục tiêu độc lập dân tộc, gắn liền với chủ nghĩa xã hội mà Đảng, Bác Hồ và Nhân dân ta đã lựa chọn.
- Sống và làm việc theo Hiến pháp và pháp luật.
- Luôn có nhận thức và thái độ chính trị đúng đắn, quan tâm đến các vấn đề chính trị, kinh tế, xã hội của đất nước.
- Luôn hướng tới những giá trị nhân văn cao cả trong cuộc sống, rèn luyện cho mình lối sống trong sạch, giản dị, lương thiện, thủy chung, biết thương yêu, chia sẻ, kính trên, nhường dưới.
- Luôn sống hướng thiện, ham học hỏi, ham hiểu biết, sống có nghĩa, có tình; không tham lam, kiêu ngạo, chạy theo danh lợi.

- Trung thực, dũng cảm, trách nhiệm, nói đi đôi với làm.
- Khi tiếp xúc, làm việc với nhân dân và thanh thiếu nhi phải cầu thị và chuẩn mực.
- Có tinh thần quốc tế trong sáng, cao cả.
- Tích cực đấu tranh chống chủ nghĩa cá nhân; phê phán những thói hư, tật xấu; thường xuyên tự phê bình và phê bình... để giúp đỡ nhau cùng tiến bộ.

Nhận diện rõ những nội hàm đạo đức nêu trên, gắn với việc học tập và làm theo tấm gương mẫu mực về tu dưỡng đạo đức của Chủ tịch Hồ Chí Minh, nhất là quan điểm của Người về “*Cần - Kiệm - Liêm - Chính - Chí công vô tư*” giúp mỗi thanh niên Việt Nam xác định được mục tiêu, khung giá trị đạo đức mà mình cần hướng tới, từ đó có kế hoạch, phương pháp và cách thức rèn luyện, tu dưỡng phù hợp.

2. Thanh niên nhận thức rõ tu dưỡng, rèn luyện đạo đức cần được tiến hành thường xuyên, liên tục, suốt cả cuộc đời

Trong tình hình hiện nay, do tác động của toàn cầu hóa, hội nhập quốc tế và mặt trái của kinh tế thị trường, còn một bộ phận thanh niên đang mãi mê theo đuổi những giá trị vật chất thấp kém, tầm thường mà quên đi trách nhiệm, nghĩa vụ lớn lao của mình đối với Tổ quốc, với non sông đất nước. Thói quen đua đòi, hưởng thụ, chạy theo những thói hư tật xấu, những tệ nạn xã hội và cả “*những tấm gương xấu*”; sa vào lối sống ảo, cuồng thần tượng; sống thiếu lý tưởng, không có niềm tin, không có sự định hướng một cách đúng đắn. Vì vậy, việc tu dưỡng, rèn luyện đạo đức theo tư tưởng Hồ Chí Minh là hết sức cần thiết và quan trọng, đòi hỏi thanh niên luôn phải đấu tranh, rèn luyện đạo đức bền bỉ, hàng ngày.

Mặt khác, đạo đức cách mạng không phải là cái có sẵn, không phải từ trên trời rơi xuống, mà là kết quả của sự đấu tranh, rèn luyện bền bỉ hàng ngày của mỗi người. Chủ tịch Hồ Chí Minh căn dặn: “*Đường đời là một chiếc thang không có nấc chót; học tập là một quyển vở không có trang cuối cùng*”. Bác Hồ đặt ra yêu cầu “*Thanh niên phải luôn luôn rèn luyện đạo đức cách mạng*”². Nghĩa là mỗi đoàn viên, thanh niên phải tự giác rèn luyện, không ngừng học tập nâng cao trình độ, gương mẫu xung phong trong mọi công việc. Đoàn viên, thanh niên - những người đang trong quá trình tích lũy tri thức và hình thành nhân cách, thì tự tu dưỡng, rèn luyện của mỗi người “*phải được tiến hành thường xuyên như đánh răng, rửa mặt hàng ngày*”.

Chủ tịch Hồ Chí Minh đề cao tính tự giác trong tự học tập, tu dưỡng, rèn luyện đạo đức của thanh niên. Theo Người, phẩm chất đạo đức là giá trị riêng có của từng người, không thể vay mượn, càng không phải chỉ là những lời nói của miệng về đạo đức. Vì vậy, thanh niên nhận thức được sự cần thiết xây dựng tinh thần tự giác trong tự học tập, tu dưỡng, rèn luyện đạo đức thường xuyên, liên tục là biện pháp quan trọng giúp họ nhanh chóng tiến bộ, trưởng thành. Việc tự tu dưỡng của thanh niên là hoạt động tự giác, tích cực của mỗi thanh niên hướng vào nhận thức và hoàn thiện những phẩm chất của bản thân mình phù hợp với chuẩn

²Hồ Chí Minh: *Toàn tập, Sđd*, tập 13, tr.471

mục đạo đức cách mạng. Đây là hoạt động tự kiểm tra, đánh giá, tự thẩm định và điều chỉnh hành vi đạo đức để hình thành những hành vi đạo đức tích cực cũng như những phẩm chất nhân cách cần phải có ở mỗi thanh niên.

Hoạt động tự học tập, bồi dưỡng, rèn luyện đạo đức cách mạng mang tính chủ thể rất cao của mỗi thanh niên. Do đó, thanh niên cần hình thành nhu cầu hoàn thiện bản thân và thường xuyên bồi dưỡng năng lực tự tu dưỡng, tự rèn luyện đạo đức cách mạng. Khi thanh niên thường xuyên tự rèn luyện, tu dưỡng đạo đức và tạo ra được nhu cầu tự thân thì thanh niên sẽ có tính tự giác rất cao trong việc học tập và làm theo tư tưởng, tấm gương đạo đức và phong cách Hồ Chí Minh.

Yêu cầu của tính tự giác tu dưỡng, rèn luyện đạo đức của thanh niên theo tư tưởng, tấm gương đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh là sự tích cực phấn đấu vươn lên không ngừng để hoàn thiện phẩm chất đạo đức cách mạng của mình. Để thực hiện thanh niên phải có lý tưởng sống vì Tổ quốc, vì nhân dân; kiên quyết vượt qua mọi khó khăn thử thách, luôn xung phong, gương mẫu trong mọi công việc, hoàn thành mọi nhiệm vụ, thực hiện khẩu hiệu: “*Đâu cần thanh niên có, đâu khó có thanh niên*”³; và: “*Đâu Đảng cần thì thanh niên có, việc gì khó thì thanh niên làm*”⁴. Hồ Chí Minh căn dặn, mỗi người thanh niên phải luôn suy nghĩ về nhiệm vụ của mình trước Tổ quốc, trước nhân dân: “*Nhiệm vụ của thanh niên không phải là hỏi nước nhà đã cho mình những gì. Mà phải tự hỏi mình đã làm gì cho nước nhà? Mình phải làm thế nào cho ích lợi nước nhà nhiều hơn? Mình đã vì lợi ích nước nhà mà hy sinh phấn đấu chừng nào?*”⁵. Mỗi thanh niên phải xác định rõ trách nhiệm trước Tổ quốc và nhân dân, sống có lý tưởng, có hoài bão, khát khao vươn tới cái mới, cái tiến bộ. Bản thân mỗi người tự giác rèn luyện, biết tự kiểm chế, biết vượt qua những cám dỗ và tiêu cực xã hội, những biểu hiện của chủ nghĩa cá nhân, ích kỷ, thực dụng, lợi mình hại người. Thanh niên cần phải tự tin vào chính mình, giữ vững niềm tin trong cuộc sống, vào các giá trị chân, thiện, mỹ; vượt qua mọi khó khăn gian khổ như Hồ Chí Minh đã dạy: “*gian nan rèn luyện mới thành công*”⁶.

Mỗi thanh niên phải luôn có tinh thần cầu thị, luôn nghiêm khắc trong tự phê bình, tích cực sửa chữa những sai lầm, khuyết điểm của mình. Sự cầu thị của thanh niên cần biểu hiện ở thái độ nghiêm túc lắng nghe ý kiến của bạn bè, đồng chí, anh em, của tập thể, cơ quan, đơn vị... về bản thân mình để kịp thời điều chỉnh hành vi của mình cho phù hợp. Thanh niên phải luôn tích cực, chủ động trong kiểm tra nhận thức thái độ, hành vi hàng ngày của mình trên cơ sở của tự phê bình để thấy rõ được những ưu, khuyết điểm so với chuẩn mực đạo đức cách mạng; ý chí phấn đấu vươn lên, phát huy ưu điểm, sửa chữa khuyết điểm để không ngừng hoàn thiện mình. Có như vậy, việc tu dưỡng, rèn luyện đạo đức của thanh niên theo tư tưởng, tấm gương đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh mới đạt được mục tiêu đề ra.

³Hồ Chí Minh: *Toàn tập, Sđd*, tập 12, tr.613

⁴Hồ Chí Minh: *Toàn tập, Sđd*, tập 13, tr.106

⁵Hồ Chí Minh: *Toàn tập, Sđd*, tập 9, tr.265

⁶Hồ Chí Minh: *Toàn tập, Sđd*, tập 3, tr.382

3. Mỗi đoàn viên, thanh niên gắn việc tu dưỡng, rèn luyện đạo đức với thực tiễn hoạt động học tập, lao động, công tác, trong các mối quan hệ của bản thân

Việc tự tu dưỡng, rèn luyện đạo đức đòi hỏi thanh niên phải biết rèn luyện mình trong thực tiễn xã hội. Thanh niên thời đại Hồ Chí Minh cần phải đắm mình trong thực tiễn, chủ động tham gia các hoạt động chính trị - xã hội do tổ chức Đoàn, Hội các cấp tổ chức; quan tâm thường xuyên đến công việc của các cấp ủy đảng, chính quyền địa phương, cơ quan, đơn vị; tránh tình trạng “*nhạt đảng, khô đoàn, xarò chính trị*”. Thực tiễn xã hội rất phong phú và là nơi kiểm nghiệm quan điểm, lý luận và mọi hiện tượng, sự vật trong cuộc sống; là nơi con người được thử thách, được rèn luyện nhiều mặt. Chỉ có qua thực tiễn thanh niên mới có thể từng bước bồi đắp được nhận thức của mình về các vấn đề chính trị, đạo đức mà mình đã được học, qua đó củng cố, nâng cao nhận thức.

Thực tiễn tu dưỡng, rèn luyện của thanh niên là thực tiễn trong học tập, lao động, công tác và được thể hiện trong ba mối quan hệ đối với mình, đối với việc và đối với người:

- *Đối với mình*: Mỗi thanh niên xây dựng cho mình tinh thần yêu nước, tự tưởng trung với nước, hiếu với dân, thương dân, hết lòng phục vụ để được dân tin yêu, quý mến, để trở thành những người có phẩm chất cần, kiệm, liêm, chính, chí công vô tư.

- *Đối với người, cụ thể là quan hệ với cấp trên và cấp dưới*: “*Chớ nịnh hót người trên, chớ xem khinh người dưới. Thái độ phải chân thành, khiêm tốn, phải thật thà, đoàn kết. Phải học người và giúp người tiến tới*”. Đặc biệt, trong quan hệ với nhân dân phải hết sức chú ý. Hồ Chí Minh nói: “*Việc gì có lợi cho dân phải hết sức làm, việc gì có hại cho dân phải hết sức tránh*”.

- *Đối với việc*: Để việc công lên trên, lên trước việc tư, việc nhà. Đã phụ trách việc gì thì quyết làm cho được, cho đến nơi, đến chốn, không sợ khó khăn, nguy hiểm, việc thiện thì dù nhỏ mấy cũng làm, việc ác thì dù nhỏ mấy cũng tránh. Mỗi ngày cố làm một việc có lợi cho nước, cho dân. Với việc: “*khi làm bất cứ việc gì cũng đừng nghĩ đến mình trước, khi hưởng thụ thì mình nên đi sau*”, “*phải lo trước thiên hạ, vui sau thiên hạ*”.

Việc tu dưỡng, rèn luyện đạo đức cách mạng cần được thanh niên thực hiện với nhiều hình thức, phương thức khác nhau, trong đó việc chủ động tham gia các phong trào hành động cách mạng của các cấp bộ đoàn, hội đang triển khai theo từng nhóm đối tượng có vai trò hết sức quan trọng, vừa giúp cho thanh niên hoàn thiện được những phẩm chất đạo đức chung của thanh niên Việt Nam, vừa xây dựng được những đặc trưng đạo đức riêng có của mình. Cụ thể:

- *Đối với thanh niên học sinh, sinh viên* phải chú trọng sự tự giác tu dưỡng, rèn luyện thông qua hoạt động thực tiễn trên ghế nhà trường, gia đình và cộng đồng xã hội. Thông qua hoạt động thực tiễn, thanh niên là học sinh, sinh viên tự nhận thức được cái hay, cái tốt, cái thiện cũng như cái chưa tốt, cái xấu, cái ác của mình để khắc phục. Từ đó, mà sống có lý tưởng, thấy rõ được mục đích, ý nghĩa cao đẹp của cuộc sống; đem tài năng, trí tuệ của mình để phục vụ cho bản thân và

cho xã hội. Đồng thời, thanh niên là học sinh, sinh viên chú trọng bồi dưỡng tình cảm yêu thương con người, phải luôn xác định đây là một trong những chuẩn mực đạo đức cao đẹp của người cách mạng, của con người có nhân cách tốt, có đạo đức.

+ Thanh niên học sinh trung học phổ thông học tập, rèn luyện để có tri thức phổ thông, có kỹ năng thực hành xã hội, có kiến thức pháp luật; tích cực phấn đấu đạt danh hiệu “*Học sinh 3 tốt*”. Thanh niên học sinh các trường trung học chuyên nghiệp và dạy nghề rèn luyện thái độ nghề nghiệp, rèn luyện tác phong công nghiệp, rèn luyện kỷ luật lao động; phấn đấu đạt danh hiệu “*Học sinh 3 rèn luyện*”.

+ Thanh niên sinh viên tu dưỡng, rèn luyện đạo đức tốt, học tập tốt, thể lực tốt, tình nguyện tốt, hội nhập tốt; phấn đấu đạt danh hiệu “*Sinh viên 5 tốt*”. Từ sống có lý tưởng, có tình thương yêu con người sẽ dẫn đến những hành động tích cực, thiết thực cho bản thân, cho mọi người, cho xã hội, đó cũng chính là đích đến để mỗi thanh niên sinh viên, học sinh luôn có “*Tâm trong, trí sáng, hoài bão lớn*”.

- Đối với thanh niên công chức, viên chức, thực tiễn là hoạt động mang tính quyền lực nhà nước (hoạt động gắn với nhà nước hoặc nhân danh nhà nước) do các công chức, viên chức nhà nước tiến hành theo quy định của pháp luật nhằm thực hiện các chức năng, nhiệm vụ của nhà nước, phục vụ lợi ích nhà nước và xã hội. Vì vậy, thanh niên công chức, viên chức cần phải thường xuyên tu dưỡng đạo đức công vụ, giỏi chuyên môn, nghiệp vụ, tận tụy, cầu thị, sáng tạo. Tích cực đấu tranh chống tệ quan liêu, tham nhũng, lãng phí, sách nhiễu, có thái độ hách dịch, cửa quyền, cách cư xử vô cảm khi giải quyết công việc với người dân. Tiếp tục triển khai phong trào “*Ba trách nhiệm*” trong cán bộ, công chức; góp phần tạo môi trường để cán bộ, công chức, viên chức trẻ tự giác rèn luyện đạo đức nghề nghiệp, phấn đấu học tập, nâng cao trình độ văn hóa, chuyên môn, nghiệp vụ, đáp ứng ngày càng tốt hơn yêu cầu công tác trong thời kỳ đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa và hội nhập kinh tế quốc tế; đồng thời phát huy vai trò của tổ chức Đoàn trong xây dựng lớp cán bộ, công chức, viên chức trẻ yêu nước, nhiệt tình, trách nhiệm, năng động sáng tạo.

- Đối với thanh niên trên địa bàn dân cư và thanh niên công nhân cần có tinh thần vượt khó, cần cù; sáng tạo, dám nghĩ, dám làm; sản xuất, kinh doanh giỏi; tự tin, cầu thị; vì cộng đồng; đóng góp cho sự phát triển kinh tế - xã hội, an ninh quốc phòng địa phương, doanh nghiệp.

- Đối với thanh niên trong lực lượng vũ trang, phải thường xuyên, tu dưỡng, rèn luyện đạo đức cách mạng mọi lúc mọi nơi, gắn với thực tiễn huấn luyện, sẵn sàng chiến đấu, học tập và công tác hàng ngày. Trước sự tuyên truyền, kích động chống phá quyết liệt của các thế lực thù địch, sự tác động của mặt trái kinh tế thị trường, đòi hỏi thanh niên trong lực lượng vũ trang phải nghiêm túc, tự giác tu dưỡng rèn luyện đạo đức, trung thành, kỷ luật, đoàn kết; dũng cảm, xung kích, tình nguyện; trí tuệ, sáng tạo để xứng đáng với phẩm chất “*Bộ đội cụ Hồ*”; phẩm chất của người chiến sỹ công an nhân dân “*Vì nước quên thân - Vì dân phục vụ*”.

Năm 2021, là năm có rất nhiều dấu mốc và sự kiện lịch sử quan trọng của Đảng, đất nước và tổ chức Đoàn, mỗi thanh niên cần không ngừng tu dưỡng, rèn luyện đạo đức cách mạng, vững vàng niềm tin vào sự lãnh đạo của Đảng, tích cực

tham gia thực hiện chủ đề công tác năm: “*Tuổi trẻ Việt Nam tự hào tiến bước dưới cờ Đảng*” với 04 đợt hoạt động cao điểm kỷ niệm 90 năm thành lập Đảng với chủ đề “*Tuổi trẻ Việt Nam sắt son niềm tin với Đảng*” (từ đầu năm đến hết 03/02); kỷ niệm 45 năm Ngày giải phóng miền Nam thống nhất đất nước và 130 năm Ngày sinh Chủ tịch Hồ Chí Minh với chủ đề “*Tự hào Tuổi trẻ thế hệ Bác Hồ*” (từ tháng 3 - 19/5); kỷ niệm 75 năm Cách mạng tháng Tám và Quốc khánh 2/9 với chủ đề “*Tự hào Việt Nam*” (từ tháng 6 tới 2/9) và chào mừng Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ XIII chủ đề “*Tuổi trẻ Việt Nam tự hào tiến bước dưới cờ Đảng*” (tháng 10 đến hết năm 2021 và sang tháng 01/2021); chủ động tham gia đóng góp ý kiến vào dự thảo văn kiện đại hội đảng các cấp và dự thảo Văn kiện Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ XIII; tăng cường tham gia đấu tranh bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, tư tưởng Hồ Chí Minh, nhất là cuộc đấu tranh trên không gian mạng; tích cực thực hiện các tin, bài phản bác lại các luận điểm xuyên tạc của các thế lực thù địch; phấn đấu “*mỗi đoàn viên mỗi ngày chia sẻ một tin tốt, mỗi tuần một câu chuyện đẹp trên mạng xã hội*”.

Đề thực hiện được mong ước của Bác Hồ kính yêu và kỳ vọng, quan tâm, chăm lo của Đảng, nhân dân và toàn xã hội đã dành cho thanh niên, mỗi thanh niên Việt Nam phải luôn không ngừng học tập, rèn luyện và tu dưỡng đạo đức cách mạng, luôn “*Dưỡng tâm trong - Rèn trí sáng - Xây hoài bão lớn*”, góp phần cùng toàn Đảng, toàn dân và toàn quân giữ vững các thành quả cách mạng, thực hiện bằng được mục tiêu cao cả: xây dựng đất nước ta ngày càng giàu mạnh, nhân dân ta ngày càng hạnh phúc, sánh vai với các cường quốc năm châu, như Bác Hồ hằng mong muốn.

(*Nguồn: Chuyên đề học tập tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh năm 2021 do Ban Bí thư Trung ương Đoàn ban hành*)

2. THEO DÒNG LỊCH SỬ - NGÀY NÀY NĂM ẤY

- 10/3 (Âm lịch): Ngày giỗ tổ Hùng Vương.
- 07/4/1907: Ngày sinh Tổng Bí thư Lê Duẩn.
- 21/4: Ngày sách Việt Nam.
- 23/4: Ngày sách và bản quyền thế giới.
- 25/4/1976: Ngày tổng tuyển cử bầu quốc hội chung của cả nước.
- 25/4/1870: Ngày sinh Vladimir Ilyich Lenin.
- 27/4/1998: Ngày mất của cô Tổng Bí thư Nguyễn Văn Linh.
- 30/4/1975: Ngày giải phóng miền Nam, thống nhất đất nước.
- 01/5/1886: Ngày Quốc tế Lao động.

3. LỊCH SỬ CÁC NGÀY LỄ, KỶ NIỆM

10/3 (âm lịch): Ngày Giỗ Tổ Hùng Vương

Lễ hội Đền Hùng còn gọi là Giỗ tổ Hùng Vương, là một lễ hội lớn nhằm tưởng nhớ và tỏ lòng biết ơn công lao lập nước của các vua Hùng, những vị vua đầu tiên của dân tộc.



*“Dù ai đi ngược về xuôi
Nhớ ngày Giỗ Tổ mùng mười tháng ba
Khắp miền truyền mãi câu ca
Nước non vẫn nước non nhà ngàn năm”*

Câu ca dao đậm đà tình nghĩa đã đi vào lòng mỗi người dân Việt Nam từ thế hệ này sang thế hệ khác. Hàng ngàn năm nay, Đền Hùng - nơi cội nguồn của dân tộc, của đất nước luôn là biểu tượng tôn kính, linh nghiêm quy tụ và gắn bó với dân tộc Việt Nam.

Theo truyền thuyết thì Lạc Long Quân và Âu Cơ được xem như là Thủy Tổ người Việt, cha mẹ của các Vua Hùng. Lễ hội Đền Hùng còn được gọi là ngày Giỗ Tổ Hùng Vương.

Ngày Giỗ Tổ Hùng Vương diễn ra vào ngày mùng 10 tháng 3 âm lịch hàng năm tại Đền Hùng, Việt Trì, Phú Thọ. Trước đó hàng tuần, lễ hội đã diễn ra với nhiều hoạt động văn hóa dân gian và kết thúc vào ngày 10 tháng 3 âm lịch với Lễ rước kiệu và dâng hương tại Đền Thượng.

Từ xa xưa Ngày Giỗ Tổ Hùng Vương đã có vị thế đặc biệt trong tâm thức của người Việt. Bản ngọc phả viết thời Trần, năm 1470 đời vua Lê Thánh Tông và đời vua Lê Kính Tông năm 1601 sao chép đóng dấu kiểm để tại Đền Hùng, nói rằng: *“...Từ nhà Triệu, nhà Đinh, nhà Lê, nhà Lý, nhà Trần đến triều đại ta bây giờ là Hồng Đức Hậu Lê vẫn cùng hương khói trong ngôi đền ở làng Trung Nghĩa.*

Những ruộng đất sưu thuế từ xưa để lại dùng vào việc cúng tế vẫn không thay đổi...”.

Như vậy, có thể hiểu từ thời Hậu Lê trở về trước các triều đại đều quản lý Đền Hùng theo cách giao thẳng cho dân sở tại trông nom, sửa chữa, cúng bái, làm Giỗ Tổ ngày 10 tháng 3 âm lịch. Bù lại họ được miễn nộp thuế 500 mẫu ruộng, miễn đóng sưu, miễn đi phu đi lính.

Đền đời nhà Nguyễn vào năm Khải Định thứ 2 (1917), Tuần phủ Phú Thọ Lê Trung Ngọc đã trình bộ Lễ định ngày 10 tháng 3 âm lịch hàng năm làm ngày Quốc tế (Quốc lễ, Quốc giỗ). Điều này được tẩm bia Hùng Vương từ khảo do Tham tri Bùi Ngọc Hoàn, Tuần phủ tỉnh Phú Thọ, lập năm Bảo Đại thứ 15 (1940) cũng đang đặt ở Đền Thượng trên núi Hùng, xác nhận: *“Trước đây, ngày Quốc tế lấy vào mùa thu làm định kỳ. Đến năm Khải Định thứ hai (dương lịch là năm 1917), Tuần phủ Phú Thọ là Lê Trung Ngọc có công văn xin bộ Lễ ấn định ngày mùng Mười tháng Ba hằng năm làm ngày Quốc tế, tức trước ngày giỗ tổ Hùng Vương đời thứ 18 một ngày. Còn ngày giỗ (11 tháng Ba) do dân sở tại làm lễ”.* Kể từ đây, ngày Giỗ Tổ Hùng Vương ngày 10 tháng 3 âm lịch hàng năm được chính thức hóa bằng luật pháp.

Sau cách mạng tháng Tám (1945) Đảng, Nhà nước ta rất quan tâm tới Đền Hùng, Chủ tịch Hồ Chí Minh, các đồng chí lãnh đạo Đảng, Nhà nước đều đã về thăm viếng tại đây. Kế tục truyền thống cao đẹp của cha ông, nhất là đạo đức *“Uống nước nhớ nguồn”*, ngay sau cách mạng thành công, Chủ tịch Hồ Chí Minh đã ký Sắc lệnh của Chủ tịch nước số 22/SL - CTN ngày 18 tháng 2 năm 1946 cho công chức nghỉ ngày 10 tháng 3 âm lịch hàng năm để tham gia tổ chức các hoạt động Giỗ Tổ Hùng Vương - hướng về cội nguồn dân tộc.

Trong ngày Giỗ Tổ năm Bính Tuất (1946) - năm đầu tiên của Chính phủ mới được thành lập, cụ Huỳnh Thúc Kháng - Quyền Chủ tịch nước đã dâng một tấm bản đồ Tổ quốc Việt Nam và một thanh gươm quý nhằm cáo với Tổ tiên về đất nước bị xâm lăng và cầu mong Tổ tiên phù hộ cho quốc thái dân an, thiên hạ thái bình cùng nhau đoàn kết, đánh tan giặc xâm lược, bảo vệ toàn vẹn lãnh thổ của đất nước.

Chủ tịch Hồ Chí Minh cũng đã có hai lần về thăm Đền Hùng (19/9/1954 và 19/8/1962). Tại đây Người đã có câu nói bất hủ: *“Các Vua Hùng đã có công dựng nước - Bác cháu ta phải cùng nhau giữ lấy nước”*. Người còn nhắc: *“Phải chú ý bảo vệ, trồng thêm hoa, thêm cây cối để Đền Hùng ngày càng trang nghiêm và đẹp đẽ, thành công viên lịch sử cho con cháu sau này đến tham quan”*.

Năm 1995, ngày Giỗ Tổ Hùng Vương đã được Ban Bí thư ghi trong thông báo là ngày lễ lớn trong năm. Ngành Văn hóa thông tin - thể thao phối hợp với các ngành chức năng đã tổ chức lễ hội trong thời gian 10 ngày (từ 1/3 đến 10/3 âm lịch).

Tại Nghị định số 82/2001/NĐ-CP ngày 06/11/2001 về Nghi lễ Nhà nước, trong đó có nội dung quy định cụ thể về quy mô tổ chức Giỗ Tổ Hùng Vương, cụ thể như sau:

- “**Năm chẵn**” là số năm kỷ niệm có chữ số cuối cùng là “0”; Bộ Văn hóa - Thông tin và Ủy ban Nhân dân tỉnh Phú Thọ tổ chức Lễ hội; mời đại diện lãnh đạo Đảng, Nhà nước, Quốc hội, Chính phủ, Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các đoàn thể dự Lễ dâng hương.

- “**Năm tròn**” là số năm kỷ niệm có chữ số cuối cùng là “5”; Ủy ban Nhân dân tỉnh Phú Thọ tổ chức lễ hội; mời đại diện lãnh đạo Đảng, Nhà nước, Quốc hội, Chính phủ, Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các đoàn thể dự Lễ dâng hương.

- “**Năm lẻ**” là số năm kỷ niệm có các chữ số cuối cùng còn lại. Ủy ban Nhân dân tỉnh Phú Thọ tổ chức lễ hội; mời lãnh đạo Bộ Văn hóa - Thông tin dự lễ dâng hương và tổ chức các hoạt động trong lễ hội.

Ngày 02/4/2007, Quốc Hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam đã phê chuẩn sửa đổi, bổ sung Điều 73 của Luật Lao động cho người lao động được nghỉ làm việc, hưởng nguyên lương ngày Giỗ Tổ Hùng Vương (10/3 âm lịch). Kể từ đây, ngày 10/3 âm lịch hàng năm đã trở thành ngày lễ lớn - QUỐC LỄ mang ý nghĩa bản sắc văn hóa dân tộc.

Ngày giỗ Tổ Hùng Vương hằng năm là ngày hội chung của toàn dân, ngày mà mọi trái tim dù đang sống và làm việc ở muôn nơi vẫn đập chung một nhịp, mọi cặp mắt đều nhìn về cùng một hướng. Trong ngày này, nhân dân cả nước còn có điều kiện để tham gia vào các hoạt động văn hóa thể hiện lòng thành kính tri ân các Vua Hùng đã có công dựng nước và các bậc tiền nhân đã vì dân giữ nước.

Trong hồ sơ đề trình UNESCO công nhận “*Tín ngưỡng thờ cúng Hùng Vương là di sản văn hóa thế giới đã nêu rõ giá trị của di sản là thể hiện lòng tôn kính đối với tổ tiên, theo tinh thần “Uống nước nhớ nguồn” của dân tộc Việt Nam.* Theo đánh giá của các chuyên gia UNESCO, “*Tín ngưỡng thờ cúng Hùng Vương*” đã đáp ứng được tiêu chí quan trọng nhất trong 5 tiêu chí, đó là, di sản có giá trị nổi bật mang tính toàn cầu, kích lệ ý thức chung của mọi dân tộc trong việc thúc đẩy giá trị đó. Vì vậy, ngày 6/12/2012, UNESCO đã chính thức công nhận “*Tín ngưỡng thờ cúng Hùng Vương ở Phú Thọ*”, biểu tượng của tinh thần đại đoàn kết, truyền thống đạo lý “Uống nước nhớ nguồn” của dân tộc Việt Nam là Di sản văn hóa phi vật thể đại diện của nhân loại.

Giỗ Tổ Hùng Vương - Lễ hội Đền Hùng còn là dịp để giáo dục truyền thống “*Uống nước nhớ nguồn*”, lòng biết ơn sâu sắc các Vua Hùng đã có công dựng nước và các bậc tiền nhân kiên cường chống giặc ngoại xâm giữ nước, đồng thời còn là dịp quan trọng để chúng ta quảng bá ra thế giới về một Di sản vô cùng giá trị, độc đáo, đã tồn tại hàng nghìn năm, ăn sâu vào tâm hồn, tình cảm, trở thành đạo lý truyền thống của đồng bào cả nước, kiều bào ta ở nước ngoài, là ngày để toàn Đảng, toàn quân, toàn dân ta cùng nguyện một lòng mãi mãi khắc ghi lời căn dặn của Chủ tịch Hồ Chí Minh: “*Các Vua Hùng đã có công dựng nước - Bác cháu ta phải cùng nhau giữ lấy nước*”.

Nguồn: Báo đầu tư online

07/4/1907: Ngày sinh Tổng Bí thư Lê Duẩn

Đồng chí Lê Duẩn sinh ngày 7-4-1907 ở làng Bích La, xã Triệu Đông, huyện Triệu Phong, tỉnh Quảng Trị. Xuất thân từ một gia đình lao động, có truyền thống yêu nước, đồng chí sớm giác ngộ cách mạng, hưởng ứng lời kêu gọi của đồng chí Nguyễn Ái Quốc đi theo con đường cách mạng vô sản. Đồng chí Lê Duẩn tham gia phong trào yêu nước từ năm 1926, tham gia và hoạt động trong Hội Việt Nam Cách mạng Thanh niên từ năm 1928 và đến năm 1930 trở thành một trong những đảng viên lớp đầu tiên của Đảng Cộng sản Đông Dương.

Năm 1931, đồng chí là Ủy viên Ban Tuyên huấn Xứ ủy Bắc Kỳ và cũng năm đó, đồng chí bị thực dân Pháp bắt tại Hải Phòng, chúng kết án 20 năm tù cầm cố và giam đồng chí ở các nhà lao Hỏa Lò, Sơn La và Côn Đảo. Tại các nhà tù, đồng chí cùng nhiều đảng viên cộng sản lãnh đạo các cuộc đấu tranh chống chế độ hà khắc của nhà tù và tổ chức học tập, truyền bá chủ nghĩa Mác - Lênin, giác ngộ lý tưởng cách mạng cho anh em trong lao tù.

Tháng 10 năm 1936, trước phong trào đấu tranh mạnh mẽ của nhân dân ta và thắng lợi của Mặt trận Bình dân Pháp, thực dân Pháp buộc phải trả tự do cho đồng chí Lê Duẩn và nhiều chiến sĩ cách mạng khác. Vừa ra khỏi nhà tù, đồng chí tham gia ngay vào các hoạt động cách mạng sôi nổi ở các tỉnh miền Trung. Năm 1937, đồng chí Lê Duẩn được cử giữ chức Bí thư Xứ ủy Trung Kỳ. Tại đây đồng chí đã cùng với tập thể Xứ ủy lãnh đạo phong trào Mặt trận Dân chủ ở miền Trung với nhiều chủ trương và phương pháp sáng tạo.

Năm 1939, đồng chí Lê Duẩn được cử vào Ban Thường vụ Trung ương Đảng và cuối năm đó đã cùng đồng chí Nguyễn Văn Cừ, Tổng Bí thư của Đảng, chủ trì Hội nghị lần thứ sáu Ban Chấp hành Trung ương (viết tắt là BCHTW), quyết định thành lập Mặt trận Phản đế Đông Dương thay Mặt trận Dân chủ, chuyển hướng cuộc đấu tranh cách mạng sang một thời kỳ mới. Năm 1940, đồng chí lại bị địch bắt tại Sài Gòn, kết án 10 năm tù và đày đi Côn Đảo lần thứ hai. Cách mạng Tháng Tám năm 1945 thành công, đồng chí được Đảng và Chính phủ đón về đất liền.

Từ năm 1946, đồng chí được ra Hà Nội làm việc bên cạnh Chủ tịch Hồ Chí Minh, góp phần cùng Trung ương Đảng chuẩn bị cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp. Cuối năm đó, đồng chí được Bác Hồ và Trung ương Đảng cử vào lãnh đạo cuộc kháng chiến ở Nam Bộ. Tại Đại hội lần thứ II của Đảng năm 1951, đồng chí được bầu vào BCHTW và Bộ Chính trị. Từ năm 1946 đến năm 1954, với cương vị là Bí thư Xứ ủy, rồi Bí thư Trung ương Cục miền Nam, đồng chí đã lãnh đạo Đảng bộ miền Nam tổ chức cuộc kháng chiến ở Nam Bộ.

Từ năm 1954 đến năm 1957, sau khi Hiệp định Giơ-ne-vơ được ký kết, đồng chí Lê Duẩn ở lại miền Nam để lãnh đạo phong trào cách mạng. Trong những năm tháng vô cùng khó khăn này, đồng chí đã kiên trì bám trụ ở những vùng nông thôn hẻo lánh miền Tây, miền Trung Nam Bộ đến trung tâm thành phố lớn Sài Gòn, Đà Lạt... để củng cố các cơ sở cách mạng, chuẩn bị cuộc chiến đấu chống Mỹ cứu nước.

Năm 1957, Trung ương cử đồng chí lãnh đạo công việc chung của Đảng bên cạnh Chủ tịch Hồ Chí Minh. Tháng 9-1960, tại Đại hội toàn quốc lần thứ III của Đảng, đồng chí được bầu vào BCHTW và Bộ Chính trị, đảm nhận trọng trách Bí thư thứ nhất BCHTW Đảng.

Suốt 15 năm trên cương vị này, trong hoàn cảnh đất nước trải qua nhiều khó khăn, thử thách cực kỳ nghiêm trọng và tình hình quốc tế diễn biến phức tạp, đồng chí Lê Duẩn đã cùng Bộ Chính trị và BCHTW Đảng kiên trì đường lối độc lập, tự chủ, tranh thủ sự viện trợ, giúp đỡ và đoàn kết quốc tế, sáng suốt lãnh đạo nhân dân và các lực lượng vũ trang cách mạng cả nước đánh thắng giặc Mỹ xâm lược và tay sai, giải phóng miền Nam, thống nhất Tổ quốc, đưa cả nước tiến lên chủ nghĩa xã hội.

Tại Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ IV (năm 1976) và lần thứ V (1982) của Đảng, đồng chí Lê Duẩn được bầu lại vào BCHTW, Bộ Chính trị, giữ chức Tổng Bí thư BCHTW Đảng; từ năm 1978 đồng chí là Bí thư Quân ủy Trung ương.

Hơn 10 năm từ khi đất nước thống nhất, trên cương vị là Tổng Bí thư, đồng chí đã cùng với BCHTW, Bộ Chính trị lãnh đạo nhân dân thực hiện thắng lợi nhiệm vụ mà Đại hội IV và Đại hội V của Đảng đề ra, giành được những thành tựu quan trọng trong công cuộc khôi phục, cải tạo, phát triển kinh tế, văn hóa theo đường lối xây dựng chủ nghĩa xã hội và tiến hành thắng lợi các cuộc chiến tranh bảo vệ Tổ quốc.

Đồng chí Lê Duẩn là đại biểu Quốc hội từ khóa II đến khóa VII. Do những cống hiến to lớn của đồng chí Lê Duẩn, Đảng và Nhà nước ta đã tặng đồng chí Huân chương Sao Vàng. Các nước Liên Xô, Lào, Campuchia, Ba Lan, Bungari, Cu Ba, Cộng hòa Dân chủ Đức, Hunggari, Mông Cổ, Tiệp Khắc đã tặng đồng chí nhiều huân chương cao quý. Ủy ban giải thưởng quốc tế Lenin tặng đồng chí giải thưởng “Vì sự nghiệp củng cố hòa bình giữa các dân tộc”.

Nguồn: Ban Tuyên giáo Trung ương

21/4: Ngày sách Việt Nam

Trong đời sống tinh thần của mỗi chúng ta, sách là sản phẩm văn hóa tinh thần, là kho tàng tri thức đóng vai trò rất quan trọng, là người thầy vĩ đại thấp sáng trong mỗi chúng ta nguồn tri thức vô tận. Dạy cho chúng ta cách sống, cách làm người, hướng tới những giá trị nhân văn cao cả. Có thể nói sách là những người bạn gần gũi chia sẻ mọi niềm vui, nỗi buồn của mỗi người. Và đọc sách đã trở thành một nhu cầu cần thiết không thể thiếu của mỗi con người. Ở thời đại nào, con người cũng lấy việc học, và đọc sách là một trong những phương cách để hoàn thiện nhân cách con người, để tiến bộ trong cuộc sống cá nhân và đóng góp vào sự phát triển chung của xã hội. Cha ông ta đã coi việc đọc sách là một hành vi văn hóa cao đẹp. Từ đọc sách, sưu tầm sách, xây dựng tủ sách, thư viện là một phần của việc hình thành văn hóa đọc. Văn hóa đọc là một trong những nguồn năng lượng quan trọng thúc đẩy sự phát triển bền vững.

Nhận thấy tầm quan trọng của văn hóa đọc, ngày 24/2/2014, Thủ tướng Chính Phủ đã ký Quyết định số 284/QĐ-TTg lấy ngày 21/4 hàng năm là ngày Sách Việt Nam nhằm khuyến khích và phát triển phong trào đọc sách trong cộng đồng, nâng cao nhận thức của nhân dân về ý nghĩa to lớn và tầm quan trọng của việc đọc sách đối với việc phát triển kiến thức, kỹ năng và phát triển tư duy, giáo dục và rèn luyện nhân cách con người. Đây thật sự là niềm vui lớn cho những người yêu sách.

Ngày Sách Việt Nam là sự kiện văn hóa quan trọng đối với những người yêu sách và cả cộng đồng xã hội. Góp phần xây dựng nền văn hóa Việt Nam tiên tiến, đậm bản sắc dân tộc. Là dịp để tôn vinh giá trị của sách, khẳng định vị trí, vai trò và tầm quan trọng của sách trong đời sống xã hội. Tôn vinh người đọc và những người tham gia sưu tầm, sáng tác, xuất bản, in, phát hành, lưu giữ sách. Đồng thời, nó còn góp phần quan trọng trong việc nâng cao trách nhiệm của các cấp, các ngành đối với việc xây dựng và phát triển văn hóa đọc ở Việt Nam.

Việc lấy ngày 21/4 là ngày Sách Việt Nam có ý nghĩa rất quan trọng. Đây là thời điểm ra mắt cuốn sách đầu tiên của Việt Nam là cuốn “Đường Kách mệnh” của Chủ tịch Hồ Chí Minh - tác phẩm đầu tiên bằng tiếng Việt được in bởi những người thợ in Việt Nam. Chủ tịch Hồ Chí Minh là một tác giả lớn, một Danh nhân văn hóa, các tác phẩm của Người có giá trị không chỉ đối với người dân Việt Nam mà còn được bạn bè quốc tế đón nhận. Việc chọn ngày Sách Việt Nam gắn với một tác phẩm nổi tiếng của Người sẽ có ý nghĩa văn hóa sâu sắc. Bên cạnh đó, tháng 4 còn là thời điểm diễn ra Ngày sách và Bản quyền Thế giới (23/4), nhằm tôn vinh văn hóa đọc, khuyến khích mọi người dân thế giới khám phá niềm yêu thích đọc sách. Việc tổ chức ngày Sách Việt Nam vào dịp này thể hiện sự hội nhập của văn hóa đọc Việt Nam với văn hóa nhân loại, sẽ hấp dẫn và lôi cuốn độc giả.

Nguồn: Cổng thông tin điện tử học viện kỹ thuật quân sự

25/4/1976 - Ngày Tổng tuyển cử bầu Quốc hội của nước Việt Nam thống nhất

Ngày 25/4/1976, trên 23 triệu cử tri của nước Việt Nam thống nhất đã nô nức làm nghĩa vụ công dân của mình, bầu những đại biểu xứng đáng vào cơ quan quyền lực nhà nước cao nhất của nước Việt Nam độc lập, thống nhất, đánh dấu bước thắng lợi quyết định của nhân dân ta trên con đường thống nhất nước nhà về mặt Nhà nước.



Bí thư thứ nhất TU Đảng Lê Duẩn bỏ phiếu bầu Quốc hội khóa VI tại khu phố Ba Đình, Hà Nội, tháng 4/1976.

Ngày 30/4/1975, cuộc kháng chiến chống Mỹ, cứu nước của nhân dân toàn thắng, miền Nam hoàn toàn giải phóng, đất nước thống nhất nhưng ở hai miền vẫn tồn tại hai nhà nước với hai chính phủ, đó là Chính phủ Việt Nam Dân chủ Cộng hòa và Chính phủ Cách mạng lâm thời Cộng hòa miền Nam Việt Nam. Vì vậy, yêu cầu cấp bách là phải nhanh chóng thống nhất nước nhà về mặt Nhà nước. Tháng 11/1975, đoàn đại biểu hai miền Nam - Bắc đã họp Hội nghị hiệp thương chính trị tại thành phố Hồ Chí Minh quyết nghị “cần hoàn thành thống nhất nước nhà trên cơ sở độc lập dân tộc và chủ nghĩa xã hội. Đó là sự thống nhất trọn vẹn nhất”.

Trong toàn bộ quá trình hoàn thành thống nhất Tổ quốc, khâu chính là thống nhất nước nhà về mặt Nhà nước. Vì vậy, Hội nghị hiệp thương chính trị quyết định tổ chức sớm cuộc Tổng tuyển cử trên cả nước Việt Nam để bầu ra Quốc hội chung thống nhất. Cuộc Tổng tuyển cử bầu Quốc hội chung của nước Việt Nam thống nhất được tổ chức ngày 25/4/1976.



Cố động bầu cử Quốc hội thống nhất ở tỉnh Hoàng Liên Sơn, tháng 4/1976.

Để cuộc bầu cử đạt kết quả tốt, Bộ Chính trị yêu cầu các cấp ủy Đảng phải hết sức coi trọng việc lãnh đạo Tổng tuyển cử. Theo Chỉ thị số 228-CT/TW ngày 3/1/1976 của Bộ Chính trị, cuộc Tổng tuyển cử bầu Quốc hội chung sẽ được tiến hành trong cả nước cùng một ngày, theo những nguyên tắc thật sự dân chủ: Phổ thông, bình đẳng, trực tiếp và bỏ phiếu kín.



Quốc hội biểu quyết thông qua Quốc kỳ, Quốc huy, Quốc ca tại Kỳ họp thứ nhất, Quốc hội thống nhất, ngày 2/6/1976.

Thực hiện chỉ thị của Bộ Chính trị về việc lãnh đạo cuộc Tổng tuyển cử bầu Quốc hội chung của cả nước, Ủy ban Thường vụ Quốc hội nước Việt Nam Dân chủ Cộng hoà và Hội đồng cố vấn Chính phủ Cách mạng lâm thời Cộng hoà miền

Nam Việt Nam cùng thống nhất việc thành lập Hội đồng bầu cử toàn quốc với số đại biểu ngang nhau của mỗi miền.

Theo Hội nghị Hiệp thương chính trị, Hội đồng bầu cử toàn quốc gồm 22 đại biểu (mỗi miền cử 11 đại biểu), trong đó có 1 Chủ tịch và 1 Phó Chủ tịch (Chủ tịch là đồng chí Trường Chinh; Phó Chủ tịch là đồng chí Phạm Hùng).



Công nhân Hải Phòng bỏ phiếu bầu cử đại biểu Quốc hội khóa VI.

Ngay từ tháng 2/1976, công tác tuyên truyền, vận động nhân dân tham gia Tổng tuyển cử đã được triển khai trong cả nước. Các phương tiện truyền thông như báo chí, đài phát thanh, vô tuyến truyền hình đều xác định việc tuyên truyền Tổng tuyển cử là một công tác trọng tâm trong thời gian chuẩn bị và thực hiện bầu cử. Các văn kiện của Đảng và Nhà nước về Tổng tuyển cử được giới thiệu và tổ chức học tập rộng rãi trong nhân dân.

Cuộc vận động Tổng tuyển cử được tiến hành rầm rộ trong cả nước. Càng đến ngày bầu cử, nhiệt tình cách mạng, ý thức và trách nhiệm về quyền công dân của quần chúng càng được thể hiện rõ rệt. Trước ngày bầu cử, hầu hết các thị xã, thành phố đều có mít tinh, diễu hành của quần chúng hoan nghênh Tổng tuyển cử.

Riêng thành phố Sài Gòn, hàng chục vạn công nhân, nông dân, trí thức, văn nghệ sĩ, sinh viên, học sinh đã xuống đường tuần hành. Tất cả các địa phương, các cơ quan, đơn vị bộ đội, bệnh viện, trường học, phường, ấp... đều lập bàn thờ Tổ quốc, treo cờ, kết hoa để chào mừng Tổng tuyển cử.

Theo quyết định của Hội đồng bầu cử toàn quốc, cuộc Tổng tuyển cử bầu Quốc hội chung của nước Việt Nam thống nhất được tổ chức ngày 25/4/1976. Đây thực sự là ngày hội lớn của toàn dân Việt Nam. Cuộc Tổng tuyển cử bầu Quốc hội chung của cả nước diễn ra trong điều kiện hoà bình.



Quyền Chủ tịch nước Nguyễn Hữu Thọ ký Sắc lệnh công bố Hiến pháp mới, tháng 12/1980

Trong không khí tung bừng, trên 23 triệu cử tri, với tư thế của người làm chủ đất nước đã nô nức làm nghĩa vụ công dân của mình bầu những đại biểu xứng đáng vào cơ quan quyền lực nhà nước cao nhất của nước Việt Nam độc lập, thống nhất.



Chiến sĩ Hải quân tham gia bầu cử đại biểu Quốc hội của nước Việt Nam thống nhất (tháng 4/1976). Ảnh tư liệu

Cuộc Tổng tuyển cử đã thành công rực rỡ, cả nước đã bầu đủ số đại biểu theo quy định ở ngay vòng đầu. Điều đó đã khẳng định ý chí sắt đá của toàn dân quyết tâm khắc phục khó khăn, xây dựng thành công nước Việt Nam hoà bình, độc lập, thống nhất và xã hội chủ nghĩa.

Tại kỳ họp thứ nhất, Quốc hội khóa VI đã thông qua Nghị quyết về tên nước, quốc kỳ, quốc huy, quốc ca và tổ chức Nhà nước khi chưa có Hiến pháp mới. Quốc hội quyết định đổi tên nước Việt Nam Dân chủ Cộng hoà thành nước Cộng hoà xã hội chủ nghĩa Việt Nam; quyết định chính thức đặt tên thành phố Sài Gòn-Gia Định là Thành phố Hồ Chí Minh. Sự ra đời của nước Cộng hoà xã hội

chủ nghĩa Việt Nam mở đầu cho bước phát triển mới trong quá trình đi lên của đất nước.

Ngày 25/4/1976 sẽ được ghi vào lịch sử dân tộc và lịch sử cách mạng Việt Nam. Đó là ngày hội hoàn thành trọn vẹn sự nghiệp thống nhất non sông. Đó là ngày hội biểu dương vĩ đại lực lượng và ý chí của toàn thể nhân dân ta - thống nhất đất nước trên cơ sở độc lập dân tộc và chủ nghĩa xã hội, xiết chặt hàng ngũ, đoàn kết phầu đầu dưới ngọn cờ quang vinh, bách chiến bách thắng của Đảng và Bác Hồ vĩ đại.

Nguồn: baonghean.vn

30/4/1975 NGÀY GIẢI PHÓNG MIỀN NAM THỐNG NHẤT ĐẤT NƯỚC

Mùa Xuân năm 1975, nhân dân Việt Nam ta đã ghi một chiến công vĩ đại nhất, hiển hách nhất trong lịch sử anh hùng của dân tộc: sau 55 ngày đêm tiến công thần tốc đã quét sạch toàn bộ chế độ thực dân kiểu mới của đế quốc Mỹ ở miền Nam, giải phóng miền Nam thân yêu, giành lại độc lập hoàn toàn cho đất nước.

Tháng Giêng năm 1973, Hiệp định Paris được ký kết. Mặc dầu đã bị thất bại nặng nề, đế quốc Mỹ và bè lũ tay sai vẫn ngoan cố theo đuổi âm mưu áp đặt chủ nghĩa thực dân kiểu mới lên toàn bộ miền Nam nước ta. Chúng đã trắng trợn chà đạp hầu hết các điều khoản chủ yếu của Hiệp định, tiếp tục tiến hành cuộc chiến tranh thực dân kiểu mới trên quy mô lớn bằng các kế hoạch "tràn ngập lãnh thổ" và những cuộc hành quân "bình định" lấn chiếm vùng giải phóng, chông chát muôn vàn tội ác đối với đồng bào ta.

Đánh giá đúng âm mưu của kẻ thù, Đảng ta nhận định rằng, bất kể trong tình huống nào, con đường giành thắng lợi của cách mạng miền Nam cũng phải là con đường bạo lực, kiên quyết dùng chiến tranh cách mạng đánh bại cuộc chiến tranh thực dân kiểu mới của Mỹ - ngụy.

Sau hai năm 1973, 1974 và nhất là từ chiến thắng giải phòng toàn tỉnh Phước Long, cục diện chiến trường miền Nam đã thay đổi một cách căn bản, có lợi cho ta. Hội nghị Bộ Chính trị Trung ương Đảng, tháng 10-1974 và đầu năm 1975, đã kịp thời đánh giá đúng lực lượng so sánh giữa ta và địch, vạch rõ sự xuất hiện của thời cơ lịch sử và hạ quyết tâm chiến lược giải phóng hoàn toàn miền Nam, đánh bại hoàn toàn cuộc chiến tranh xâm lược thực dân kiểu mới của Mỹ bằng cuộc Tổng tiến công và nổi dậy đồng loạt mùa Xuân năm 1975.

Ngày 10-3-1975 cuộc Tổng tiến công chiến lược và nổi dậy vĩ đại được mở đầu bằng trận đánh hết sức táo bạo, bất ngờ của quân ta vào thị xã Buôn Mê Thuật - một vị trí then chốt, hiểm yếu trong hệ thống phòng ngự của quân địch ở Tây Nguyên. Trận đánh trúng huyệt đó đã làm rung chuyển toàn bộ Tây Nguyên và bắt đầu quá trình sụp đổ không thể cứu vãn nổi của ngụy quân và ngụy quyền Sài Gòn. Sau thất bại nặng nề và choáng váng đó, quân ngụy phải rút khỏi Kon Tum và Plây Cu ngày 24-3, cả vùng Tây Nguyên rộng lớn đã được hoàn toàn giải phóng.

Một cao trào tiến công và nổi dậy đã dâng lên mạnh mẽ ở các tỉnh ven biển miền Trung Trung Bộ. Các tỉnh thành được giải phóng với một nhịp độ dồn dập.

(tham khảo đường link bên dưới)

Cuộc Tổng tiến công và nổi dậy mùa Xuân 1975 đã toàn thắng. Miền Nam nước ta đã hoàn toàn giải phóng. Trong 55 ngày đêm chiến đấu dồn dập và thần tốc, anh dũng và táo bạo, quân và dân ta đã đập tan hoàn toàn bộ máy chiến tranh khổng lồ và hiện đại của quân nguy đông tới 1.351.000 tên, được xếp vào loại mạnh nhất ở Đông Nam Á, đã xóa bỏ hoàn toàn bộ máy nguy quyền từ trung ương tới cơ sở mà Mỹ đã dày công gây dựng và nuôi dưỡng từ hơn hai chục năm nay. Chế độ thực dân mới đã hoàn toàn bị sụp đổ. Tổng tiến công và nổi dậy mùa Xuân 1975 đã đập tan toàn bộ lực lượng quân sự địch.

Thắng lợi của cuộc Tổng tiến công và nổi dậy mùa Xuân năm 1975 đã kết thúc vẻ vang cuộc kháng chiến lâu dài nhất, gian khổ nhất và vĩ đại nhất trong lịch sử dân tộc, chấm dứt vĩnh viễn ách thống trị kéo dài 117 năm của đế quốc xâm lược trên đất nước ta, làm cho Tổ quốc ta vĩnh viễn độc lập, thống nhất và đưa cả nước ta tiến lên chủ nghĩa xã hội. Dân tộc ta bước vào kỷ nguyên phát triển rực rỡ nhất trong lịch sử 4.000 năm của mình - kỷ nguyên Độc lập, Tự do và Chủ nghĩa xã hội.

Đối với đế quốc Mỹ, đây là một thất bại nặng nề nhất, nghiêm trọng nhất trong toàn bộ lịch sử 200 năm của nước Mỹ. Thất bại đó đã đánh dấu một thời kỳ suy sụp mới, toàn diện của chủ nghĩa đế quốc Mỹ - "Thời kỳ sau Việt Nam" và khẳng định sự phá sản không tránh khỏi của chủ nghĩa thực dân kiểu mới.

Thắng lợi vĩ đại của dân tộc ta là một sự kiện có tầm quan trọng quốc tế to lớn và có tính chất thời đại sâu sắc. Thắng lợi đó đã mở ra một thời kỳ mới vô cùng thuận lợi cho phong trào cách mạng thế giới, càng thúc đẩy mạnh mẽ thế tiến công chiến lược của ba đồng thạc cách mạng.

Thắng lợi của Việt Nam một lần nữa làm sáng tỏ chân lý vĩ đại: "Trong thời đại ngày nay, khi các lực lượng cách mạng thế giới ở thế tiến công, một dân tộc nước không rộng, người không đông, song đoàn kết chặt chẽ và đấu tranh kiên quyết dưới sự lãnh đạo của một đảng Mác-Lê-nin có đường lối và phương pháp cách mạng đúng đắn, gương cao hai ngọn cờ độc lập dân tộc và chủ nghĩa xã hội, được sự đồng tình ủng hộ và giúp đỡ của các nước xã hội chủ nghĩa, các lực lượng cách mạng và nhân dân tiến bộ trên thế giới, thì hoàn toàn có thể đánh thắng mọi thế lực đế quốc xâm lược, dù đó là tên đế quốc đầu sỏ" (nghị quyết Đại hội lần thứ IV của Đảng cộng sản Việt Nam).

Nguồn: www.lichsvietnam.vn

Link tham khảo:

http://www.lichsvietnam.vn/home.php?option=com_content&task=view&id=1005&Itemid=33

Nguồn: doanthanhvien.vn

01/5/1886: Ngày Quốc tế Lao động

Ngày Quốc tế Lao động hay ngày 1 tháng 5 là ngày lễ kỷ niệm và ngày hành động của phong trào công nhân quốc tế và của người lao động.



Năm 1886, tại thành phố công nghiệp lớn Chicago, Đại hội Liên đoàn Lao động Mỹ thông qua nghị quyết nêu rõ: “...*Từ ngày 1/5/1886, ngày lao động của tất cả các công nhân sẽ là 8 giờ*”. Sở dĩ ngày 1/5 được chọn bởi đây là ngày bắt đầu một năm kế toán tại hầu hết các nhà máy, xí nghiệp ở Mỹ. Vào ngày này, hợp đồng mới giữa thợ và chủ sẽ được ký. Giới chủ tư bản có thể biết trước quyết định của công nhân mà không thể kiểm soát được.

Ngày 1/5/1886, do yêu cầu của công nhân không được đáp ứng một cách đầy đủ, giới công nhân trên toàn nước Mỹ đã tham gia bãi công nhằm gây áp lực buộc giới chủ thực hiện yêu sách của mình. Đầu tiên là cuộc bãi công tại thành phố Chicago. Khoảng 40 nghìn người không đến nhà máy. Họ tổ chức mít-tinh, biểu tình trên thành phố với biểu ngữ “*Từ hôm nay không người thợ nào làm việc quá 8 giờ một ngày! Phải thực hiện 8 giờ làm việc, 8 giờ nghỉ ngơi, 8 giờ vui chơi!*” Cuộc đấu tranh lôi cuốn ngày càng đông người tham gia.

Ý nghĩa của ngày Quốc tế Lao động 1/5

Ngày 1/5 được xem là ngày mừng thắng lợi đã đạt được, nêu quyết tâm hoàn thành nhiệm vụ mới và biểu lộ tình đoàn kết với những người lao động các nước khác. Ngày 1/5 cũng là ngày biểu dương cho lực lượng lao động, đấu tranh cho hòa bình, dân chủ, tiến bộ xã hội.

Ngày nay, Ngày Quốc tế Lao động 1/5 là ngày hội của giai cấp công nhân và nhân dân lao động nước ta, ngày đoàn kết giai cấp công nhân và các dân tộc bị áp bức trên thế giới trong cuộc đấu tranh vì hòa bình, độc lập dân tộc, dân chủ và tiến bộ xã hội.

Nguồn: Báo Dân trí

4. ĐỊNH HƯỚNG CÔNG TÁC TUYÊN TRUYỀN THÁNG 5/2021

Định hướng công tác tuyên truyền trong thời gian tới cần tập trung tuyên truyền một số nội dung sau:

1. Tiếp tục thông tin các chủ trương, đường lối, nghị quyết của Đảng, các chính sách, pháp luật của Nhà nước, các kế hoạch, chương trình công tác Đoàn – Hội – Đội đến với đoàn viên thanh niên nhất là chương trình công tác năm 2021. Các cấp bộ Đoàn cần tích cực thực hiện các hình thức tuyên truyền, cung cấp thông tin đầy đủ, kịp thời về tình hình dịch bệnh viêm đường hô hấp cấp do chủng mới của dịch Covid – 19 và các biện pháp phòng ngừa để người dân, ĐVTN chủ động, tích cực trong việc phòng, chống dịch bệnh; tăng cường tuyên truyền qua các hình thức trực quan sinh động; qua mạng xã hội (Fanpage, Facebook, Zalo,...) do tổ chức Đoàn - Hội - Đội quản lý; thông qua các bản tin, tài liệu sinh hoạt Chi Đoàn, Chi Hội hàng tháng,... đưa tin phù hợp, nhanh chóng, chính xác các chủ trương, biện pháp của Nhà nước và cơ quan chuyên môn trong phòng, chống dịch bệnh.

2. Tiếp tục tuyên truyền và tổ chức hoạt động hưởng ứng các Ngày lễ kỷ niệm như: kỷ niệm 46 năm Ngày giải phóng miền Nam, thống nhất đất nước (30/4/1975 - 30/4/2021); kỷ niệm 80 năm ngày thành lập Đội Thiếu niên tiền phong Hồ Chí Minh (15/5/1941 - 15/5/2021); kỷ niệm 131 năm Ngày sinh Chủ tịch Hồ Chí Minh (19/5/1890 - 19/5/2021) và kỷ niệm 67 năm Ngày Chiến thắng Điện Biên Phủ (7/5/1954 - 7/5/2021).

5. Tuyên truyền các gương người tốt, việc tốt, cuộc vận động “*Mỗi ngày một tin tốt, mỗi tuần một câu chuyện đẹp*” trên trang mạng xã hội của Đoàn các cấp.

6. Tuyên truyền Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII của Đảng; Bầu cử đại biểu Quốc hội Khóa XV và đại biểu nhân dân các cấp, nhiệm kỳ 2021 – 2026.
